

02 chị em, bị cáo là con thứ hai; có chồng là Trần Văn D, sinh năm 1981. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

Tại Bản án số: 312/2017/HSST ngày 28/9/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. H chấp hành xong bản án, ra trại ngày 18/1/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2022. Có mặt tại điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang H:* Ông Nguyễn Văn Phòng, luật sư Chi nhánh Công ty luật TNHH Sao Sáng - Đoàn luật sư tỉnh B. Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh B.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị H:* Bà Nguyễn Thị Tuyền, luật sư Công ty luật TNHH Đăng Hằng - Đoàn luật sư tỉnh B. Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh B.

* Người tham gia tố tụng khác:

Ông Nguyễn Hữu Bình, sinh năm 1983, cán bộ phụ trách tin học Tòa án nhân dân tỉnh B. Có mặt.

* ***Người làm chứng:***

1, Anh Vũ Văn C, sinh năm 1992; Trú quán: khu P, phường V, thành phố B, tỉnh B. Vắng mặt.

2, Anh Vương Văn T, sinh năm 1995; Trú quán: thôn L, xã L, Hện L, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 03/5/2022, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, Hện Quế Võ, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an xã Phương Liễu, Hện Quế Võ bắt quả tang Nguyễn Quang H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại tay phải của H 01 túi giấy màu vàng bên trong có 01 bọc giấy bạc, trong bọc giấy bạc có 01 túi nilon màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng; 02 điện thoại di động. H khai nhận đó là ma túy “đá” H mang đi bán cho khách với giá 225.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, có sự chứng kiến của anh Vũ Văn C và anh Vương Văn T.

Tại cơ quan điều tra, H khai số ma túy bị thu giữ là của Vũ Thị H đưa cho H mang đi bán. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã bắt và khám xét khẩn cấp chỗ ở

của H thu giữ của H: 03 điện thoại di động và 01 túi nilon màu đỏ bên trong chứa các túi nilon màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại Khu 7, phường Đ, thành phố B đã phát hiện, thu giữ: Dưới sàn nhà cạnh đệm trong phòng ngủ tầng 2 có 01 hộp giấy màu trắng bên ngoài có ghi chữ “FLAME” bên trong có: 01 túi nilon màu trắng bên trong có các viên nén hình tròn màu đỏ; 05 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 06 viên nén hình tròn màu đỏ; 04 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng; 12 vỏ túi nilon màu trắng.

Thu dưới sàn nhà, cạnh tủ quần áo trong phòng ngủ tầng 2: 01 túi giấy màu trắng xám bên trong có chứa giấy bạc màu trắng; 01 túi giấy màu xanh bên ngoài ghi chữ “GUCCI”; 01 cân điện tử màu đen.

Các túi nilon màu trắng chứa các viên nén hình tròn màu đỏ và chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét nhà H được cho vào hộp giấy màu trắng bên ngoài có ghi chữ “FLAME” và được niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số: 562/KLGĐMT- PC09 ngày 04/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B đã kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng bên trong một túi giấy màu vàng gửi giám định có khối lượng 720,4800 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong một hộp giấy màu trắng bên ngoài ghi chữ “FLAME” gửi giám định có khối lượng 0,9885 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Các viên nén hình tròn màu đỏ bên trong một hộp giấy màu trắng bên ngoài có ghi chữ “FLAME” gửi giám định có khối lượng 8,8334gam; Là ma túy; Loại ma túy Methamphetamine”.

Methamphetamine là các chất ma túy được quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Căn cứ vào lời khai của H, H và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định:

Sáng ngày 30/4/2022, một người bạn xã hội tên là Dũng (không biết rõ lai lịch) gọi cho H hỏi mua “một quả ma túy đá” là loại ma túy Methamphetamine. Hai bên thỏa thuận giá 225.000.000 đồng. Sau đó, H liên hệ với H và bảo H tìm chỗ nào có ma túy thì lấy về để H bán cho khách”. H đồng ý.

Ngày 01/5/2022, H liên hệ qua mạng Facebook với một người tên Nam, quê ở Bắc Giang (không rõ lai lịch cụ thể), H nói cần mua “một quả ma túy đá” nếu Nam có thì mang xuống B bán cho H, Nam đồng ý. Buổi chiều cùng ngày, Nam mang 01 túi giấy màu trắng xám bên trong có một bọc được bọc ngoài bằng lớp giấy bạc xuống khu vực cầu vượt phường Đ, thành phố B giao cho H, hai bên thống nhất khi nào H bán được hàng thì trả Nam tiền. Sau đó, H mang số ma túy

này về nhà trọ của H tại khu T, phường V, thành phố B giấu rồi báo cho H biết đã có số ma túy như H cần và bán với giá 190.000.000 đồng, hẹn H ngày 03/5/2022 sẽ mang ma túy đến nhà H giao cho H.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/5/2022, H đi xe đạp điện xách 01 túi giấy màu trắng xám bên ngoài ghi chữ Đức Tài bên trong chứa bọc ma túy “đá” đến nhà H ở khu 7, phường Đ, thành phố B. Đến nơi, H bảo H ngồi chờ để H đi đón Dũng. Khi H và Dũng quay lại thì H, H, Dũng bỏ ma túy ra kiểm tra. Sau đó, Dũng bảo H cầm ma túy cùng Dũng mang ra ngoài. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H lấy số ma túy trong túi giấy H cầm đến cất vào một túi giấy màu vàng rồi mang theo người, đi theo Dũng ra ngoài và dặn H ngồi chờ nếu lấy được tiền thì sẽ trả H 190.000.000 đồng nhưng khi H đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, Hện Quế Võ thì bị bắt quả tang, thu giữ ma túy như nêu trên, đối tượng Dũng bỏ chạy trốn thoát.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại Iphone 6S của H, H khai chiếc điện thoại này H sử dụng để liên lạc. Tại phần nhật ký cuộc gọi có cuộc gọi đến ngày 03/5/2022 từ số thuê bao 0374864785, là số điện thoại của H gọi cho H báo H đã mang ma túy đến. Kiểm tra điện thoại Iphone XS Max, trong nhật ký cuộc gọi có cuộc gọi đến và gọi đi tới số thuê bao 0374864785 của H. Trong phần nhật ký cuộc gọi có số thuê bao 0987845881 lưu tên là “H Bar”, H khai là H gọi cho H để bàn bạc việc mua bán ma túy; trong ứng dụng tin nhắn giữa H và số thuê bao +84374864785 có nội dung trao đổi giữa H và số thuê bao trên, H khai là số thuê bao của Vũ Thị H, nội dung trao đổi việc mua bán ma túy ngày 03/5/2022. Trong ứng dụng Zalo có cuộc gọi với tài khoản Dũng Blue (không hiện số thuê bao), H khai đó là tài khoản zalo của Dũng là người liên hệ mua ma túy với H.

Quá trình kiểm tra điện thoại, Cơ quan điều tra phát hiện trong ứng dụng Iman Lite được cài đặt trong máy điện thoại Iphone của H có lưu giữ dữ liệu hình ảnh, video của camera lắp đặt tại nhà H ở khu 7, phường Đ, thành phố B trong đó ghi việc Vũ Thị H mang theo chiếc túi xách màu trắng xám bên trong đựng bọc giấy màu bạc chứa ma túy đến nhà H và xách túi xách lên cầu thang, Cơ quan điều tra đã sao dữ liệu thu được vào 01 USB và niêm phong vào phong bì theo quy định.

Tiến hành kiểm tra các điện thoại tạm giữ của Vũ Thị H xác định chiếc điện thoại Nokia 1280 gắn sim số 0374864785. Trong phần nhật ký cuộc gọi có cuộc gọi từ máy của H đến số H lưu là “H” có số thuê bao 0965446222. H trình bày số thuê bao trên là số của Nguyễn Quang H. Kiểm tra điện thoại Nokia 1235 gắn sim số 0345886430, trong phần nhật ký cuộc gọi có cuộc gọi đến số 0965446222. Kiểm tra điện thoại OPPO gắn sim số 0987845881, trong phần nhật ký cuộc gọi ngày 02/5/2022 có cuộc gọi đến số thuê bao 0965446222.

Tại Bản Cáo trạng số: 112/CT-VKS-P1 ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H và Vũ Thị H về tội “Mua

bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo Nguyễn Quang H và Vũ Thị H đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, cả hai bị cáo đều thừa nhận ngoài số ma túy bị bắt giữ tại chỗ vào khoảng 14 giờ ngày 03/5/2022 thì H còn tích trữ số lượng nhỏ ma túy ở nhà mục đích để bán kiếm lời. Hai bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên tội danh của bị cáo như Cáo trạng truy tố; đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với H): Xử phạt Nguyễn Quang H 20 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với H): Xử phạt Vũ Thị H 20 năm tù Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo, tịch thu sung công các điện thoại di động và trả lại 01 xe đạp điện cho chị Lại Thị Tố Uyên và tiêu hủy vật chứng.

Luật sư Nguyễn Nguyễn Văn Phòng bào chữa cho bị cáo H: Nhất trí với tội danh của H như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt vì suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ân hận về hành vi phạm tội, bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, có công với cách mạng, không có việc làm ổn định, vợ chồng đã ly hôn, bị cáo cũng có đóng góp vào phòng chống dịch Covib nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận mức án như Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo.

Luật sư Nguyễn Thị Tuyền bào chữa cho bị cáo H: Trong vụ án này H phạm tội là rõ ràng, luật sư nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát đối với H, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe đạp điện cho chị Lại Thị Tố Uyên và áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo H.

Hai bị cáo H, H nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không tranh luận thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo H, H và những người tham gia tố tụng khác không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa, hai bị cáo H và H thành khẩn nhận tội, lời khai của hai bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, các bản tự khai của H, H. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/5/2022, Vũ Thị H đã mang 720,4800 gam ma túy đá loại Methamphetamine đến bán cho H ở khu 7, phường Đ, thành phố B và đến 14 giờ cùng ngày khi H đang mang số ma túy mua được của H đem bán thì bị bắt tại thôn Phương Cầu, xã Phương Liễu, Hện Quế Võ. Khám xét nơi ở của H, cơ quan điều tra còn thu giữ 9,8219 gam ma túy cùng loại với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy H phạm tội là 730,3019 gam Methamphetamine. Do vậy, có đủ căn cứ xét xử bị cáo H và H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy phải xử phạt nghiêm khắc.

[2] Xét vai trò, nhân thân của hai bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: H và H có vai trò ngang nhau trong vụ án, đều là các đối tượng trực tiếp mua và bán ma túy, cả hai bị cáo đều từng bị Tòa án xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không chịu rút kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nặng hơn. Trong đó, Nguyễn Quang H phạm tội lần này phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo H còn có thêm tình tiết giảm nhẹ là có ông nội là Nguyễn Văn Tuất được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, bố đẻ là ông Nguyễn Văn Tâm tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, bản thân bị cáo cũng được chính quyền khen vì có ủng hộ tiền trong thời gian phòng dịch Covib. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, hai bị cáo mua bán khối lượng ma túy lớn nên cần cách ly khỏi xã hội thời gian dài và cần áp dụng hình phạt đối với H, H ngang nhau mới đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Do các bị cáo không có việc làm ổn định, chưa được hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình bổ sung là phạt tiền.

[3] Đối với vật chứng trong vụ án gồm: Các điện thoại hai bị cáo liên lạc để mua bán ma túy và chiếc xe đạp điện mặc dù H khai mượn của chị Lại Thị Tố Uyên nhưng xe không có giấy tờ sở hữu, bị cáo H dùng xe để đi bán ma túy nên

cần tịch thu sung công. Cân điện tử, hộp giấy đựng mẫu vật sau giám định và các túi giấy, các túi nilong cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Liên quan trong vụ án còn có các đối tượng theo H khai bán ma túy cho H tên Nam và người mua ma túy của H tên Dũng, do H và H không biết đầy đủ, địa chỉ cụ thể về hai người này nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để điều tra, xác minh.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H và Vũ Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/5/2022. Quyết định duy trì lệnh tạm giam số: 196/2022/HSST-QĐTG ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B đối với bị cáo Nguyễn Quang H để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/5/2022. Quyết định duy trì lệnh tạm giam số: 197/2022/HSST-QĐTG ngày 14/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh B đối với bị cáo Vũ Thị H để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung công của Nguyễn Quang H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công của Vũ Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1235 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng; 01 xe đạp điện.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: Kính gửi cơ quan CSĐT - Công an tỉnh B. Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo KLGD số: 562/KL-KHHS ghi ngày 04/5/2022 phòng PC09; 01 túi giấy màu trắng xám bên trong có chứa giấy bạc màu trắng; 01 túi giấy màu xanh, bên ngoài có ghi chữ GUCCI; 01 chiếc cân điện tử màu đen; 01 túi nilong màu đỏ bên trong đựng các túi ni long màu trắng.

Các tài sản, vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 114/2022 ngày 09/9/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh B.

Nguyễn Quang H và Vũ Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H và H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND; VKS Cấp cao;
- VKSND tỉnh B;
- CQCSĐT- (PC 02) Công an tỉnh B;
- Cơ quan THAHS (PC 10) Công an tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Trại tạm giam CA tỉnh B;
- Bị cáo; Luật sư; NTGTT khác;
- Lưu HS; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Công Đồng